

Số: 179/2019/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 15 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản Á, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lường Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản Á, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Sơn La - Phòng giao dịch huyện M. Địa chỉ: Tiểu khu 7, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Văn T - Giám đốc.

- Ông Lường Văn K, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1965. Địa chỉ: Bản Á, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị H và anh Lường Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Giao cháu Lường Mạnh T, sinh ngày 07/9/2010 cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Lường Mạnh T trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lường Văn T.

Anh Lường Văn T được quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận phân chia, không kê khai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về nợ chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận chị Hà Thị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Sơn La - Phòng giao dịch huyện M số tiền nợ gốc còn lại là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) và tiền lãi phát sinh hàng tháng theo khế ước vay vốn số 7089266091 lập ngày 17/7/2018.

Anh Lường Văn T có trách nhiệm trả nợ cho ông bà Lường Văn K và bà Hoàng Thị X, địa chỉ: Bản Á, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La, số tiền là: 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

d. Về án phí: Chị Hà Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho chị Hà Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003480, ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Kiên